

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khai thác thực tế; thực hiện báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định 806/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Đăk Poi, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum”; được điều chỉnh tại Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư khai thác và chế biến khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Đăk Poi, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa;*

*Căn cứ Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: Đầu tư khai thác và chế biến khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Đăk Poi, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum;*

*Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 533/TTr-STNMT ngày 11 tháng 11 năm 2020 (kèm theo hồ sơ).*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa được khai thác khoáng sản đá, đất làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên tại điểm mỏ thuộc thôn Đăk Poi, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

- Diện tích khu vực khai thác: 1,39 ha, được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ xác định theo Phụ lục số 01 và Bản đồ khai thác khoáng sản kèm theo Giấy phép này.

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác (*ở thể tự nhiên*): 204.852 m<sup>3</sup> đá và 80.000 m<sup>3</sup> đất phủ đi kèm.

- Trữ lượng khoáng sản được phép khai thác (*ở thể tự nhiên*): 204.852 m<sup>3</sup> đá và 80.000 m<sup>3</sup> đất phủ đi kèm.

- Công suất khai thác (*ở thể tự nhiên*): Đá 20.000 m<sup>3</sup>/năm và đất phủ 40.000 m<sup>3</sup>/năm.

- Mức sâu khai thác thấp nhất: Đến mức + 680 m.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Thời hạn khai thác: Khoáng sản đá là 10 năm 7 tháng; khoáng sản đất phủ là 02 năm 4 tháng; kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ 04 tháng (*lưu ý sau thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2030 doanh nghiệp chỉ được phép khai thác khoáng sản khi điểm mỏ tiếp tục được quy hoạch*).

**Điều 2.** Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa có trách nhiệm:

1. Trước khi tiến hành khai thác:

- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, nghĩa vụ tài chính khác có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei bồi thường thiệt hại về đất, cây cối, hoa màu và tài sản khác gắn liền trên đất (*nếu có*) đúng quy định của pháp luật;

- Xác định ranh giới khu vực khai thác; cắm mốc các điểm khép góc khu vực khai thác;

- Phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với chính quyền địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành quay phim, ghi hình hiện trạng khu vực khai thác và cùng lưu giữ để làm bằng chứng đối chiếu, kiểm tra, giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động khoáng sản.

2. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

3. Trong quá trình khai thác:

- Khai thác theo đúng phương pháp, quy trình kỹ thuật, tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, đồng thời thực hiện đúng, đầy đủ các biện pháp nhằm bảo vệ tài nguyên khoáng sản, các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn trong khai thác mỏ, an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động và các quy định khác có liên quan của pháp luật về khoáng sản;

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ, nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép; báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Không để ảnh hưởng tiêu cực đến giao thông đường bộ, đất đai, cây cối, hoa màu, công trình của các tổ chức, cá nhân khác nằm lân cận khu vực khai thác của dự án (nếu có);

- Thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm về phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Trường hợp tại khu vực khai thác và khu vực lân cận có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, có biện pháp khắc phục và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý kịp thời;

4. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Thực hiện thống kê, kiểm kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo đúng Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khai thác thực tế; thực hiện báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Thực hiện việc lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan theo quy định tại Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ.

6. Đảm bảo quyền lợi của người dân nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản.

7. Thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

8. Chấp hành nghiêm túc các nội dung doanh nghiệp đã cam kết tại Văn bản ngày lập ngày 07 tháng 11 năm 2019 và ngày 21 tháng 5 năm 2020. Trong quá trình hoạt động khai thác thường xuyên phối hợp Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei, Công ty Truyền tải điện 2, Truyền tải điện Kon Tum và các đơn vị liên quan để đảm bảo an toàn cho các công trình hạ tầng liên quan.

**Điều 3.** Giao trách nhiệm cho các cơ quan có liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung liên quan đến đất đai, môi trường, khoáng sản trong hoạt động khai thác khoáng sản đối với Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei tổ chức xác định tọa độ, mặt bằng được phép khai thác và bàn giao mỏ trên thực địa cho đơn vị; giám sát, kiểm tra việc khai thác và tình hình sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa theo quy định của Luật Khoáng sản và Luật Đất đai hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei theo chức năng nhiệm vụ và địa bàn quản lý, có trách nhiệm:

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa thực hiện các nội dung có liên quan đến đất đai theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát: Việc khai thác khoáng sản, việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai, môi trường, phòng chống thiên tai... và việc thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương của Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.

- Chủ trì giải quyết các vướng mắc phát sinh đối với hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa.

**Điều 4.** Hoạt động khai thác khoáng sản chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei thiết kế mỏ được cấp có thẩm

quyền phê duyệt theo quy định và đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh; thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối kiểm tra, xác nhận việc Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa đã thực hiện hoàn thành các quy định tại Điều này; thông báo đến cơ quan liên quan và chính quyền địa phương biết để phối hợp trong công tác quản lý nhà nước.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này.

Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa (*bản chính*);
- UBND tỉnh (*bản chính*);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (*bản chính*);
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (*bản sao*);
- Cục Kiểm soát HĐKS Miền Trung (*bản sao*);
- Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*bản sao*);
- Cục Thuế tỉnh (*bản sao*);
- UBND huyện Đắk Glei (*bản sao*);
- UBND thị trấn Đắk Glei, huyện Đắk Glei (*bản sao*);
- Công ty Truyền tải điện 2, Truyền tải điện Kon Tum (*bản sao*);
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Tháp**